

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 205/2018/HSST

Ngày: 29/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Thiên Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Hữu Trường

Bà Nguyễn Thị Xuyến

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Văn Quang- Thẩm tra viên TAND huyện Tiên Du

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hòa- Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 209/2018/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 209/2018/HSST-QĐXX ngày 15/11/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh ngày 10/8/2000

ĐKKHKT: thôn T, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: không

Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Bố đẻ: không rõ

Mẹ đẻ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1968

Chồng, con: chưa có

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 12/9/2018 đến ngày 10/11/2018 bị bắt truy nã, tạm giữ, tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa

*** Bị hại:** Chị Đàm Thị D, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn T, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Anh Đào Văn K, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 07/9/2018, Nguyễn Thị T đột nhập vào nhà chị Đàm Thị D, sinh năm 1988 ở thôn T, xã C, huyện Tu, tỉnh Bắc Ninh trộm cắp được 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xphone model X6319 màu xanh đen và một số tiền gồm những tờ tiền mệnh giá khác nhau trong túi xách màu trắng bên trong chiếc tủ gỗ kê tại phòng ngủ tầng 2 nhà chị D. Sau đó, T dùng tiền trộm cắp được mua 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu New Wave màu xanh, BKS 19V1-2203 với giá 5 triệu đồng tại cửa hàng mua bán xe máy cũ của anh Đào Văn K, sinh năm 1987 ở thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Đến ngày 10/9/2018 T bị cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Du triệu tập lên làm việc. Tại đây, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại biên bản họp định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Du ngày 24/9/2018 xác định: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xphone model màu xanh đen có giá trị còn lại là 150.000 đồng. Như vậy tổng cộng tài sản mà T đã trộm cắp tại nhà chị D là 5.150.000 đồng.

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số 166/CTr-VKS ngày 14/11/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: buổi chiều ngày 07/9/2018 bị cáo đi bộ quanh thôn xem nhà ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi qua nhà chị D, bị cáo thấy cửa trong nhà không khóa nên đã trèo tường rào vào nhà chị D. Bị cáo lên phòng ngủ trên tầng 2 lấy được 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu xanh đen cất vào túi quần. Sau đó, bị cáo tìm trong tủ gỗ thấy có 01 chiếc túi xách màu trắng bên trong có các tờ tiền mệnh giá khác nhau, bị cáo lấy toàn bộ số tiền rồi cất túi xách vào tủ và trèo theo lối cũ ra ngoài. Bị cáo về nhà và đếm tiền trộm cắp được là 5 triệu đồng. Bị cáo đi ra đường làng, nhờ anh T1 là bạn cùng thôn với bị cáo chở đi đến cửa hàng mua bán xe máy ở thôn Đ, xã N để bị cáo mua chiếc xe New Wave màu xanh, BKS 19V1- 2203 với giá 5 triệu đồng. Do trước đó bị cáo đã đưa cho Trung 100.000 đồng đồ xăng và bị cáo giữ lại 200.000 đồng để chi tiêu cá nhân nên bị cáo chỉ còn 4.700.000 đồng trả cho chủ cửa hàng xe máy. Khi nào bị cáo trả nốt số tiền 300.000 đồng thì anh K sẽ đưa cho bị cáo giấy tờ xe. Quá trình điều tra, bị cáo đã tự giác giao nộp chiếc xe máy trên cùng với chiếc điện thoại di động Xphone và 01 giấy mua bán xe ngày 07/9/2018.

Người bị hại, chị Đàm Thị D đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình điều tra chị đã trình bày rõ sự việc bị mất trộm tài sản vào ngày 07/9/2018. Đến ngày 30/9/2018 chị đã được cơ quan điều tra trả lại cho chị chiếc điện thoại di động Xphone model màu xanh đen. Đối với số tiền 5 triệu đồng bị trộm cắp, chị yêu cầu bị cáo T phải bồi thường số tiền đó cho chị.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Đào Văn K vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra anh K trình bày: anh không biết số tiền bị cáo T dùng để mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu New Wave màu xanh, BKS 19V1- 2203 là tiền do trộm cắp mà có. Anh bán chiếc xe trên cho T với giá 5 triệu đồng. Tuy nhiên do T mới

trả anh số tiền 4.700.000 đồng nên anh chưa đưa cho T giấy đăng ký đối với chiếc xe trên. Nay anh tự nguyện giao nộp lại giấy đăng ký xe cho cơ quan điều tra. Đồng thời không yêu cầu T phải trả cho anh số tiền 300.000 đồng còn thiếu theo giấy mua bán xe giữa anh và T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du sau khi phân tích, đánh giá tính chất, nguyên nhân, động cơ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, điểm 2 điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP/TANDTC ngày 15/5/2018 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 07 tháng đến 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 10/11/2018.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng điều 48 BLHS, điều 584, 589 BLDS: buộc bị cáo phải bồi thường cho chị D số tiền 5 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS: đề nghị tạm giữ chiếc xe nhãn hiệu New Wave màu xanh, BKS 19V1- 2203 và giấy đăng ký xe để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt áp dụng. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 15 giờ ngày 07/9/2018, Nguyễn Thị T đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà chị Đàm Thị D ở thôn T, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, trộm cắp được 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xphone mondel và số tiền 5 triệu đồng. Tổng số tài sản bị cáo trộm cắp được của chị D là 5.150.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang, lo lắng cho người có tài sản, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và dư luận xấu trong xã hội. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, phạm tội khi vừa đủ 18 tuổi, gia đình bị cáo

thuộc diện hộ nghèo, bị cáo sinh ra nhưng thiếu sự quan tâm, chăm sóc của bố, thiếu sự giáo dục của gia đình, nhà trường và xã hội. Do vậy, khi lượng hình cần xem xét đánh giá đến hoàn cảnh của bị cáo.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 BLHS. Bị cáo không có tính tiết tăng nặng TNHS.

Tuy nhiên, HĐXX thấy rằng: Bị cáo sau khi làm việc với cơ quan điều tra đã bỏ trốn khỏi địa phương nên bị cáo đã bị truy nã theo Quyết định truy nã của Công an huyện Tiên Du. Bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Do đó, đối với lần phạm tội này cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: chị D yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho chị số tiền bị cáo đã trộm cắp. Xét yêu cầu này là chính đáng nên cần chấp nhận và buộc bị cáo phải bồi thường cho chị D số tiền 5 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: đối với chiếc mô tô xe nhãn hiệu New Wave màu xanh, BKS 19V1- 2203 và giấy đăng ký xe cùng với giấy bán xe giữa anh K và T cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và DSST theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, điều 38, điều 47 Bộ luật hình sự; các điều 357, 584, 585, 589 Bộ luật dân sự, các điều 136, 329, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Thị T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Hình phạt: xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 08 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/11/2018. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Đàm Thị D số tiền 5.000.000 đồng.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 điều 468 BLDS, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 468 BLDS.

4. Về xử lý vật chứng: tạm giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu New Wave màu xanh, BKS 19V1-2203, Số khung 003829, số máy 7A103829; 01 giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn Thành ở khu 3- Thọ Văn- Tam Nông- Phú Thọ (theo biên

bản giao nhận vật chứng ngày 14.11.2018) để đảm bảo thi hành án.

5. Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo bản án./.

Trường hợp bản án này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thạch Thiên Hà